TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**03** /2018/QĐ-PT	*B, ngày 26 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

Với *Hội đồng phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Hữu Truyền**

Các Thẩm phán:Ông **Hà Quang Huy**

Ông **Nguyễn Công Thái**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên họp: **Ông Hứa Đình Hiên –** Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 01/2018/QĐST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2018.

Tòa án nhân dân huyện B đã căn cứ vào các Điều 48, 217,218,219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc: Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa:

Nguyên đơn: Hà Văn M

Địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện B, tỉnh B

Bị đơn: Hoàng Văn K

Địa chỉ: Thôn N, xã D, huyện B, tỉnh B

Tại đơn kháng cáo đề ngày 20 tháng 7 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện B nhận ngày 20/8/2018 anh Hà Văn M kháng cáo với lý do không đồng ý với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự và Quyết định chấp nhận việc kháng cáo quá hạn số 01/2018/QĐ-PT ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

XÉT THẤY

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/01/2017 anh Hà Văn M yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B giải quyết buộc anh Hoàng Văn K phải bồi thường thiệt hại về con trâu do bị anh Hoàng Văn K ném đá dẫn đến trâu bị liệt tại khe với số tiền 22.000.000đ (*Hai mươi hai triệu đồng*). Ngày 26/12/2017 anh Hà Văn M đã rút yêu cầu bồi thường xuống còn 15.000.000đ*(Mười lăm triệu đồng)*

Quá trình giải quyết vụ án con trâu bị chết, nguyên nhân chết được chính quyền địa phương và cơ quan chức năng xác định là chết do thời tiết (rét đậm, rét hại). Anh Hà Văn M cho rằng con trâu bị chết là do bị anh K ném đá bị thương từ năm 2014 dẫn đến trâu bị còi cọc, chậm phát triển và đã chết trong đợt rét đậm ngày 06/2/ 2018. Anh Hoàng Văn K rằng vết thương của con trâu nghé là do anh

ném đá tuy nhiên với hòn đá và lực ném nhỏ nên không thể dẫn đến thương tích, con nghé bị thương là do khi đàn trâu chạy khỏi vườn đã bị các con trâu khác chèn ngã xuống khe do đường đi chỉ là đường mòn khoảng 70cm cho vừa 01 con trâu đi, bên dưới là khe nước, sự việc cũng được các cơ quan Công an huyện và công an xã giải quyết và kết luận không đủ căn cứ về việc anh K gây vết thương cho con trâu.

Ngày 21/6/2018 anh Hà Văn M có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ nơi xảy ra sự việc dẫn đến con trâu bị chết, trong đơn anh Mẫn đã cam kết sẽ chịu chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật. Ngày 21/6/2018 Tòa án nhân dân huyện B đã ra T ông báo số 01/TB-TA cho anh M Nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng với số tiền 6.000.000đ, tuy nhiên anh M không nộp số tiền này trong thời hạn quy định. Ngày 02/7/2018 Tòa án nhân dân huyện B đã có công văn số 458/CV-TA về việc yêu cầu anh Hà Văn Mtiếp tục thực hiện việc nộp chi phí tố tụng.

Qua biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện B đối với bưu tá của Bưu điện văn hóa xã D, lời khai của bà Hoàng Thị M mẹ anh M , lời khai của chị Triệu Thị N em dâu anh M lời khai của anh Hà Văn H t em trai anh M và lời khai của anh Hà Văn M ngày 13/7/2018 có thể khẳng định anh M có nhận được Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng và công văn số 458 /CV-TA về việc yêu cầu anh M tiếp tục thực hiện việc nộp chi phí tố tụng của Tòa án nhân dân huyện B

Về việc bà Hoàng Thị M khai trong thời gian từ ngày 21/6/2018 anh M phải đi điều trị tại Khoa thần kinh bệnh viện đa khoa B, tuy nhiên anh M khai là anh nằm viện từ thời gian 13/6 đến ngày 18/6/2018. Tại bệnh án của anh Hà Văn M do bệnh viện đa khoa tỉnh B cung cấp thể hiện anh Hà Văn M vào viện ngày 13/6/2018 và ra viện ngày 18/6/2018 với tình trạng lúc ra viện là ổn định.

Biên bản xác minh ngày 11/7/2018 tại UBND xã D xác định anh Hà Văn M không thuộc diện hộ nghèo hoặc cận nghèo của xã, anh M được hưởng chế độ trợ cấp con đẻ của người bị nhiễm chất độc da cam.

Tại phiên họp anh Hà Văn M cho rằng có nhận được thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng của Tòa án nhân dân huyện B nhưng vì lý do phải nằm viện và do hoàn cảnh gia đình nên không có tiền nộp. Tuy nhiên anh M không đưa ra được các tài liệu chứng minh cho lý do không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng của mình.

Từ những căn cứ trên khẳng địnhanh Hà Văn M biết được thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng của Tòa án nhân dân huyện B và anh M cũng không thuộc các trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Do vậy việc Tòa án nhân dân huyện B ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do anh Hà Văn M không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng khác theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát có ý kiến:

*Về việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng***:** Từ lúc thụ lý vụ án cũng như tại phiên họp Hội đồng phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung kháng cáo***:** Đề nghị Hội đồng phiên họpbác kháng cáo của nguyên đơn Hà Văn Mẫn, giữ nguyên quyết định đình chỉ số 01/2018/QĐST-DS ngày 16/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện B.

Căn cứ Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Hà Văn M. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 01/2018/QĐST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B.

2. Nguyên đơn Hà Văn M phải chịu 300.000đ tiền án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà anh M đã nộp theo biên lai thu số 0867 ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện 3. Quyết định này có hiB

HIệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh b;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Hữu Truyền